TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2018/HSPT

Ngày: 15-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đức

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Bình

2. Ông Y Phi Kbuôr

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Dương Văn Đức - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 332/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018, do có kháng cáo của bị cáo Lương Hoàng V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2018/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Hoàng V**, sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: xã Hòa T, Tp Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Lương S và bà Bùi Thị T; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2018 đến nay (có mặt).

2. Người bị hại:

- Anh Hà Anh Q; sinh ngày 14/01/2003 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Hà Thanh H; sinh năm 1984 (vắng mặt).

Trú tại: xã Tân H, huyện Buôn Đ, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Nguyễn Thị Thu T; sinh năm 1989 (vắng mặt).

Trú tại: xã Hòa H, huyện Cư K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Lương Hoàng V đã thực hiện hai vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Tp Buôn Ma T, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 01/2017, V đến thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Kim L, Tp Buôn Ma T. Qúa trình ở tại nhà nghỉ V thường xuyên đến quán cà phê Thủy M để uống cà phê nên có quen biết chủ quán là chị Nguyễn Thị Thu T. Sau đó, V nhiều lần mượn xe mô tô biển số 47M1-191.94 của chị T đi công việc và đều trả lại đúng hẹn. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/02/2017, V tiếp tục mượn xe chị T đi và hẹn một lúc sau sẽ trả. Do tin tưởng V nên chị T đồng ý giao xe cho V đi. Khi V điều khiển xe mô tô đến khu vực siêu thị Coopmart thì dừng lại đổ xăng. V mở cốp xe thấy có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47M1-191.94 và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Thu T. Lúc này V nảy sinh ý định đem chiếc xe này đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. V điều khiển xe đến tiệm cầm đồ tại xã Hòa T cầm cố xe cho chị Nguyễn Thị Hoài T được số tiền 10.500.000 đồng. Số tiền này V tiêu xài cá nhân hết. Sau khi sự việc xảy ra, chị T đã trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp Buôn Ma T để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 94/KLĐG ngày 10/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Tp Buôn Ma T kết luận: xe mô tô biển số 47M1-191.94 trị giá 10.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác cụ thể như sau: Vào chiều ngày 19/01/2018, V gọi điện thoại cho Hà Văn Q nhờ Q chở đồ giúp thì Q đồng ý. Sau đó, Q nhờ Hà Trọng N chở Q đi gặp V, N điều khiển xe mô tô 47AB-911.08 chở Q đến gặp V. Tại đây, Q mượn xe của N thì N đồng ý giao xe cùng giấy tờ xe mang tên Hà Trọng N cho Q. Sau đó, V điều khiển xe mô tô trên chở Q đi công việc nhưng mục đích là để chiếm đoạt xe mô tô. Khi đi đến khu vực viện Eakmat V nói Q cho mượn xe và mượn chiếc điện thoại hiệu Masstel N536 của Q để liên lạc. Do tin tưởng V nên Q đồng ý giao xe mô tô và điện thoại cho V. Khoảng 15 phút sau không thấy V quay lại, Q gọi điện thoại cho V nhưng không liên lạc được. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, ngày 20/01/2018 V điều khiển xe đến cửa hàng Honda L cầm cố xe cho anh Nguyễn Quốc T được 5.000.000 đồng, còn chiếc điện thoại thì V tắt nguồn. Sau khi sự việc xảy ra anh N đã trình báo cơ quan công an để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 79/KLĐG ngày 19/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Tp Buôn Ma T kết luận: xe mô tô biển số 47AB-911.08 trị giá 9.100.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 115/KLĐG ngày 31/5/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Tp Buôn Ma T kết luận: chiếc điện thoại Masstel N536 trị giá 1.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.200.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2018/HSST ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 140; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Tuyên bố bị cáo Lương Hoàng V phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Lương Hoàng V 09 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Lương Hoàng V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Lương Hoàng V 01 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 01 năm 09 tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 19/4/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2018 bị cáo Lương Hoàng V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Hoàng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

Xét mức hình phạt của hai tội mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đây là tình tiết giảm nhẹ mới ở phiên tòa phúc thẩm. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo Lương Hoàng V 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Lương Hoàng V 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2018.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/02/2017, Lương Hoàng V đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô biển số 47M1-191.94 trị giá 10.500.000 đồng của chị T để sử dụng sau đó mới thực hiện hành vi chiếm đoạt bằng việc tự ý cầm cố xe lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 19/01/2018, do cần tiền tiêu xài nên V dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc xe máy biển số 47AB-911.08 trị giá 9.100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Masstel của anh Q trị giá 1.100.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Hoàng V, thì thấy: Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp giấy tờ chứng minh đã bồi thường toàn bộ số tiền cầm cố xe cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để áp dụng thêm cho bị cáo. Mặt khác, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn. Xét thấy, bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Hoàng V, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lương Hoàng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố

tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Hoàng V - Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 214/2018/HSST ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Lương Hoàng V 07 (bảy) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lương Hoàng V 09 (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam, ngày 19/4/2018.

[3] Án phí: Bị cáo Lương Hoàng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Tấn Đức

Nơi nhận:
- *TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);*
- *Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;*
- *CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND Tp Buôn Ma Thuột;*
- *VKSND Tp Buôn Ma Thuột;*
- *Công an Tp Buôn Ma Thuột;*
- *Chi cục THADS Tp Buôn Ma T;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*